TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:273/2024/QĐST-VHNGĐ	Hai Bà Trưng, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2024/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc: " Ly hôn", giữa:

Những người yêu cầu:

+ Anh Phí Tiến D- sinh năm 1980

+Chị Nguyễn Thị Minh T- sinh năm 1983

Cùng trú tại: Số A, tổ V phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 51, Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phí Tiến D và chị Nguyễn Thị Minh T

II. Công nhận sự thoả huận của các đương sự cụ thể như sau:

1-Về quan hệ hôn nhân: Anh Phí Tiến D và chị Nguyễn Thị Minh T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được như anh chị mong muốn. Anh Phí Tiến D và chị Nguyễn Thị Minh T cùng thống nhất thỏa Tận,

Tận tình ly hôn.

2- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Phí Thị Hiền Anh- sinh ngày 19/02/2008, cháu Phí Minh Vương- sinh ngày 04/5/2010. Giao cháu Phí Thị Hiền Anh cho anh Phí Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Phí Minh Vương cho chị Nguyễn Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh D, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Phí Tiến D, chị Nguyễn Thị Minh T đều có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

3- Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4- Về công nợ: Anh chị không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5-Về lệ phí ly hôn: Anh Phí Tiến D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh D đã nộp theo biên lai số 0003530 ngày 12/4/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Anh Phí Tiến D đã nộp đủ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Các đương sự
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
-UBND phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn số: 125/2006 ngày 02/10/2006.
-Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
-Chi cục thi hành dân dân sự quận HBT
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

TRẦN XUÂN THẮNG